

Số: **4352** /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **25** tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Giải thưởng
“Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 4475/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức bình chọn và tuyên dương “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 6464 /TTr-SCT ngày 18 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Giải thưởng “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” được tổ chức xét và bình chọn hàng năm cho các doanh nghiệp có sản phẩm đạt các tiêu chí bình chọn, có chất lượng sản phẩm, dịch vụ tốt, giá trị gia tăng cao, được người tiêu dùng tin dùng, góp phần tích cực cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giao Sở Công Thương là cơ quan thường trực của Giải thưởng “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh”, có nhiệm vụ phối hợp với các Sở ban ngành và đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức xét chọn, quyết định công nhận và tổ chức trao giải.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế Thành phố, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Biên tập Thời báo Kinh tế Sài Gòn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố, Chủ tịch các Hội ngành nghề thành phố và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Bộ Công Thương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UB MTTQ VN TP;
- VPUB: PCVP/KT;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, (KT/AT) MH. 21.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong



QUY CHẾ
GIẢI THƯỞNG “THƯƠNG HIỆU VÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4352/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục việc bình chọn, tuyên dương thương hiệu sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đạt giải thưởng “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” (sau đây gọi tắt là Thương hiệu Vàng) và quyền lợi, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thương hiệu sản phẩm được lựa chọn, cấp Giấy chứng nhận đạt danh hiệu Thương hiệu Vàng nhằm lựa chọn, tôn vinh những thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ có chất lượng, giá trị sử dụng cao, được khởi tạo và thuộc sở hữu của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh và được người tiêu dùng yêu thích lựa chọn.

Điều 2. Đối tượng, điều kiện tham gia

1. Đối tượng tham gia

- Thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ tham gia bình chọn (sau đây gọi tắt là thương hiệu) là thương hiệu được hình thành và thuộc sở hữu của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (có trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh); thương hiệu thuộc sở hữu của doanh nghiệp tham gia bình chọn được xây dựng tối thiểu 02 năm tính tới ngày tham gia bình chọn.

- Ưu tiên đối với các thương hiệu thuộc 04 nhóm ngành công nghiệp trọng yếu và 09 nhóm ngành dịch vụ chủ yếu.

2. Điều kiện tham gia

- Doanh nghiệp đăng ký thương hiệu tham gia bình chọn phải chấp hành tốt mọi quy định trong sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Thương hiệu tham gia bình chọn không vi phạm về bản quyền sở hữu và gian lận thương mại.

Điều 3. Nguyên tắc bình chọn

- Việc tổ chức bình chọn “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” được thực hiện công khai minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật theo từng lĩnh vực, ngành hàng.

- Một doanh nghiệp có thể đăng ký tham gia bình chọn một sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đạt các tiêu chí đề ra sẽ được trao giải Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh; định kỳ hàng năm Hội đồng bình chọn thực hiện thẩm tra lại các thương hiệu đã được bình chọn làm cơ sở để tiếp tục công nhận.

- Doanh nghiệp gửi hồ sơ tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm về các thông tin liên quan đến thương hiệu sản phẩm của mình.

Chương II TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC BÌNH CHỌN

Điều 4. Tiêu chí đăng ký xét chọn và tiêu chí xét chọn

1. Tiêu chí đối với sản phẩm đăng ký xét chọn

a) Là thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Thương hiệu được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam;

c) Là thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ có uy tín trên thị trường và thương hiệu khởi tạo và thuộc sở hữu của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện bản sắc, đặc điểm gắn liền với Thành phố Hồ Chí Minh (nhắc đến thương hiệu, người tiêu dùng có thể nhận biết, hình dung hay liên tưởng ngay là sản phẩm của Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Tiêu chí đối với doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn

a) Là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, đăng ký sản xuất, kinh doanh và có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Là chủ sở hữu văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ của thương hiệu đăng ký xét chọn;

c) Có thời gian sở hữu thương hiệu tối thiểu từ 02 năm liên tiếp trước năm xét chọn;

d) Tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động sản xuất, đầu tư, kinh doanh, bảo vệ môi trường, lao động, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ về tài chính, thuế và các nghĩa vụ khác đối với ngân sách nhà nước.

3. Tiêu chí, thang điểm: (Theo mục II của Phiếu đăng ký tham gia bình chọn)

Điều 5. Hồ sơ đăng ký tham gia

Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn Giải thưởng “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” được lập thành 02 bộ và gửi bằng đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp về trụ sở Thời báo Kinh tế Sài Gòn (Saigon Times Group), số 35 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh hoặc trụ sở Sở Công Thương, số 163 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

a) Phiếu đăng ký tham gia xét chọn Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh (đính kèm mẫu Phiếu đăng ký);

b) Bản sao Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của doanh nghiệp trong 3 năm liên tiếp trước năm xét chọn;

c) Bản sao văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ của thương hiệu đăng ký xét chọn còn hiệu lực do cơ quan chức năng cấp;

d) Bản sao giấy tờ về chất lượng của các sản phẩm thuộc thương hiệu đăng ký xét chọn còn hiệu lực theo quy định của pháp luật;

e) Bản sao giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 hoặc bản sao giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng tương đương;

g) Bản sao giấy chứng nhận ISO 14001, ISO 22000, ISO 17025, SA 8000, OHSAS 18001, HACCP, GMP, VietGap, Global Gap và bản sao các biên bản đánh giá giám định định kỳ hoặc tương đương (nếu có);

h) Bản sao giấy chứng nhận các giải thưởng về chất lượng, uy tín thương hiệu (nếu có).

Lưu ý: Tất cả các hồ sơ trên có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp.

Điều 6. Quy trình bình chọn

- Bước 1: Doanh nghiệp có thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đáp ứng các tiêu chí của Chương trình nộp hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn.

- Bước 2: Tiến hành lấy ý kiến bình chọn của người tiêu dùng về mức độ nhận biết thương hiệu, sự yêu thích và tính công dụng của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ thông qua hệ thống bình chọn online trên website chính thức của Giải thưởng.

- Bước 3: Trên cơ sở các tiêu chí xét chọn và ý kiến bình chọn của người tiêu dùng và căn cứ hồ sơ, thông tin kiểm tra, Hội đồng bình chọn đánh giá, chấm điểm và quyết định các thương hiệu của sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đạt giải; trình Ban Tổ chức Giải thưởng thông qua, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, công nhận.

- Bước 4: Tổ chức Lễ tuyên dương và trao giải.

- Bước 5: Truyền thông quảng bá về các thương hiệu đạt giải trên các phương tiện truyền thông của Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương III

TỔ CHỨC BÌNH CHỌN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 7. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ

- Thời gian: việc tổ chức bình chọn được tổ chức định kỳ hàng năm, bắt đầu từ năm 2020. Các năm tiếp theo, Hội đồng bình chọn tiếp tục bình chọn các thương hiệu sản phẩm mới mở rộng đối với các lĩnh vực, ngành nghề khác. Đồng thời, thẩm tra lại các sản phẩm đã được bình chọn làm cơ sở để tiếp tục công nhận.

- Địa điểm: Thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và sản phẩm đăng ký tại trụ sở Thời báo Kinh tế Sài Gòn hoặc Trụ sở Sở Công Thương TP.Hồ Chí Minh.

Điều 8. Tổ chức bình chọn

1. Trên cơ sở thực tế hồ sơ về thương hiệu đăng ký tham gia bình chọn, công bố trên trang website của Chương trình để người tiêu dùng bình chọn.

2. Hội đồng bình chọn căn cứ kết quả bình chọn của người tiêu dùng và các tiêu chí, bảng điểm để xét chọn cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực trên nguyên tắc độc lập, khách quan, công bằng.

3. Thương hiệu đạt danh hiệu “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” phải đạt tổng điểm từ 70% số điểm trên tổng số điểm của Hội đồng bình chọn và người tiêu dùng bình chọn (Tổng số điểm: 150 điểm. Trong đó: số điểm của Hội đồng bình chọn: 130 điểm; số điểm của người tiêu dùng bình chọn: 20 điểm).

4. Thống nhất, thông qua và công khai danh sách các thương hiệu được Hội đồng bình chọn trên các ấn phẩm của Thời báo Kinh tế Sài Gòn và trên trang thông tin điện tử của Thành phố để ghi nhận các ý kiến phản ánh trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo và giải quyết các ý kiến phản ánh (nếu có).

5. Chủ tịch Hội đồng bình chọn báo cáo Ban Tổ chức Giải thưởng về kết quả bình chọn. Sau khi thông qua kết quả bình chọn do Hội đồng bình chọn đề xuất, Ban Tổ chức Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kết quả bình chọn, ban hành Quyết định công nhận và trao Giấy chứng nhận.

6. Tổ chức Lễ Tuyên dương và trao giải.

Điều 9. Cơ cấu tổ chức Hội đồng bình chọn

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng bình chọn:

- Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Thời báo Kinh tế Sài Gòn.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương.

- Thành viên Hội đồng: Đại diện Lãnh đạo một số Hiệp hội, Hội ngành nghề có liên quan và các chuyên gia trong lĩnh vực thương hiệu.

Việc xem xét, đề cử các thành viên tham gia Hội đồng bình chọn do Thời báo Kinh tế Sài Gòn phối hợp Sở Công Thương thực hiện và ký ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bình chọn.

2. Nhiệm vụ Hội đồng bình chọn

- Căn cứ kết quả bình chọn của người tiêu dùng và các tiêu chí, bảng điểm để xét chọn cụ thể cho từng ngành, lĩnh vực trên nguyên tắc độc lập, khách quan, công bằng.

- Tham khảo ý kiến nhận xét của các hội ngành nghề, độc giả và giải quyết các phản ánh, khiếu nại liên quan đến các thương hiệu được chọn (nếu có).

- Báo cáo Ban Tổ chức Giải thưởng về kết quả bình chọn để xem xét, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

Điều 10. Công nhận kết quả và trao Giấy chứng nhận

1. Thương hiệu được trao Giấy chứng nhận phải đáp ứng các quy định tại Điều 2 và Điều 4 Quy chế này; được người tiêu dùng và Hội đồng bình chọn chấm điểm. Cơ cấu và số lượng thương hiệu được trao Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn quyết định.

2. Căn cứ kết quả bình chọn, Ban Tổ chức Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kết quả bình chọn, ban hành Quyết định công nhận và trao Giấy chứng nhận.

3. Giấy chứng nhận Thương hiệu Vàng có giá trị 02 năm tính từ ngày được trao.

Điều 11. Tổ chức trao giải

1. Ủy ban nhân dân Thành phố trao Giấy chứng nhận cho các thương hiệu sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ được công nhận.

2. Lễ trao Giấy chứng nhận được tổ chức vào dịp cuối năm.

3. Khuyến khích các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan, đơn vị thông tin truyền thông, các doanh nghiệp tham gia, phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác bình chọn, tổ chức tôn vinh và quảng bá cho các thương hiệu được trao giải.

Chương IV

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP CÓ THƯƠNG HIỆU ĐƯỢC CÔNG NHẬN

Điều 12. Quyền lợi và trách nhiệm của doanh nghiệp có Thương hiệu được công nhận Thương hiệu Vàng

1. Quyền lợi

- Được giới thiệu trong các danh mục xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư của Thành phố.

- Được tham gia vào chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư của Thành phố trong và ngoài nước.

- Được hỗ trợ chi phí quảng bá thương hiệu trên các ấn phẩm của Thời báo Kinh tế Sài Gòn và trên trang thông tin điện tử của thành phố trong thời gian sản phẩm được bình chọn.

- Được ưu tiên trong hỗ trợ kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để vay vốn sản xuất kinh doanh theo các chương trình của Thành phố hoặc của Trung ương triển khai trên địa bàn Thành phố.

- Được ưu tiên tham gia trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp của thành phố như kích cầu đầu tư; đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; chương trình đào tạo nhân lực quản trị và công nhân trực tiếp sản xuất sản phẩm được công nhận;

- Được ưu tiên tham gia vào các sự kiện kết nối cung - cầu với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Được hỗ trợ trong việc đào tạo, cập nhật kiến thức và kỹ năng chuyên môn về xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Được sử dụng logo của Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Trách nhiệm:

Trong thời hạn thương hiệu được công nhận và đã được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp phải có trách nhiệm:

- Đảm bảo duy trì sản xuất và phát triển sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ được công nhận với tiêu chuẩn sản xuất, kinh doanh theo đúng cam kết tại hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất, xây dựng và thực hiện các giải pháp, kế hoạch, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển thương hiệu được trao giải.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo về cơ quan thường trực của Chương trình bình chọn (Sở Công Thương) về kết quả hỗ trợ từ các chính sách và các ưu đãi hỗ trợ khác liên quan của Nhà nước cho đầu tư phát triển sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với thông tin về sản phẩm đăng ký và các thông tin liên quan khác đã cung cấp cho Ban Tổ chức; phối hợp Hội đồng bình chọn giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn thương hiệu của doanh nghiệp tham gia Chương trình (nếu có).

Chương V

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

- Thời hiệu xử lý khiếu nại với sản phẩm, dịch vụ tham gia bình chọn là 15 ngày kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền công bố danh sách sản phẩm được bình chọn đạt Thương hiệu Vàng.

- Hội đồng bình chọn có trách nhiệm thụ lý giải quyết khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại.

Điều 14. Thu hồi giấy chứng nhận

Trong trường hợp sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ được công nhận bị phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm quy chế bình chọn, tùy theo mức độ vi phạm mà Ban Chỉ đạo Chương trình bình chọn có thể xử lý hoặc thu hồi lại giấy chứng nhận.

Chương VI

KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức bình chọn thương hiệu sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đạt giải “Thương hiệu Vàng Thành phố Hồ Chí Minh” sử dụng từ nguồn ngân sách Thành phố và nguồn xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, hiệp hội, hội ngành nghề và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch tổ chức bình chọn, triển khai thực hiện tốt Quy chế này.

Quy chế này là căn cứ, cơ sở để Hội đồng bình chọn xây dựng tiêu chí, bảng chấm điểm chi tiết cho từng nhóm ngành hàng, lĩnh vực cụ thể.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về cơ quan thường trực (Sở Công Thương) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.



**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN
"THƯƠNG HIỆU VÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH"**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4352/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Tên doanh nghiệp:

Tiếng Việt:

Tiếng Anh:

2. Tên giao dịch (tên viết tắt):

.....

3. Tên người đại diện theo pháp luật hiện tại:

.....

4. Mã số thuế:

.....

5. Địa chỉ:

.....

6. Điện thoại: **Fax:**

7. Email:

8. Website:

9. Thông tin liên hệ:

- Tên người liên hệ:

- Chức vụ/Bộ phận:

- Điện thoại: - Di động:

- Email:

10. Loại hình doanh nghiệp:

Nhà nước

TNHH

Cổ phần

DNTN

Loại khác (ghi

rõ):.....

11. Sản phẩm; nhóm sản phẩm; hàng hóa, dịch vụ đăng ký tham gia bình chọn:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM:

1. Tuân thủ pháp luật: 10 điểm	Có	Không	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Minh bạch tài chính (Doanh nghiệp có báo cáo tài chính không? Báo cáo tài chính có được kiểm toán bởi tổ chức độc lập? Doanh nghiệp có công bố công khai báo cáo tài chính không?)			4	
b. Công bố thông tin báo cáo tài chính đúng hạn và ít sai lệch không? (dành cho doanh nghiệp niêm yết)			2	
c. Doanh nghiệp có áp dụng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, và các Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn chất lượng khác trong nước và quốc tế.			4	

Diễn giải:

.....

.....

.....

2. Hiệu quả hoạt động: 10 điểm	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Doanh thu				3	
b. Lợi nhuận				3	

c. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận				3	
d. Tỷ lệ phần trăm doanh thu của từng sản phẩm (nhóm sản phẩm) đăng ký tham gia.				1	

3. Đạo đức kinh doanh: 10 điểm	Có	Không	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Doanh nghiệp có xây dựng và áp dụng bộ chuẩn mực về đạo đức kinh doanh không? (nếu có xin liệt kê một số ý chính), trong đó bao gồm bảo vệ môi trường, chính sách minh bạch, phòng chống tham nhũng...			3	
b. Doanh nghiệp có quan tâm tạo ra nơi làm việc an toàn, thân thiện; có đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ cho người lao động không? (nếu có xin vui lòng cho biết những hoạt động đầu tư cụ thể cho mục tiêu này)			3	
c. Doanh nghiệp có xây dựng qui trình, có hệ thống tiếp nhận và xử lý khiếu nại của người tiêu dùng không? (nếu có xin cho biết trung bình thời gian giải quyết một khiếu nại mất bao lâu).			3	
d. Các nội dung khác:			1	
.....				
.....				
.....				

4. Các hoạt động xã hội: 10 điểm	Có	Không	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Doanh nghiệp có các hoạt động của xã hội hay không?			2	

b. Các hoạt động chăm lo đời sống cho nhân viên ?		4	
c. Số tiền bình quân của doanh nghiệp chi ra hàng năm cho các hoạt động xã hội		4	

a. Doanh nghiệp có các hoạt động của xã hội:

.....

b. Các hoạt động chăm lo đời sống cho nhân viên:

.....

c. Số tiền bình quân của doanh nghiệp chi ra hàng năm cho các hoạt động xã hội:

.....

5. Nhân sự và chính sách nhân sự: 10 điểm	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Trình độ chuyên môn của người lao động (%):	3	
Thạc sĩ :...% ; Cử nhân/ kỹ sư:...% ; Lao động phổ thông/Lao động có tay nghề:...% ; Khác:...%		

b. Doanh nghiệp có tuyển dụng lao động chuyên môn là người nước ngoài hay không? (bao nhiêu %).			1	
Có:	Bao nhiêu; %	Không:		
c. Tỷ lệ tăng lương bình quân cho doanh nghiệp trong 3 năm gần nhất:			3	
Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		
? %	? %	? %		
d. Những chính sách thưởng và phúc lợi doanh nghiệp đang áp dụng cũng như các chương trình phát triển nguồn nhân lực của doanh nghiệp hiện tại và cho tương lai:.....			2	
e. Vài nét về văn hóa doanh nghiệp (nếu có):				

6. Nghiên cứu và phát triển (R&D), giải pháp đổi mới sáng tạo bao gồm các giải pháp hữu ích: 10 điểm	Có	Không	Điểm tối đa	Điểm
				doanh nghiệp tự chấm
a. Doanh nghiệp có đầu tư cho R&D (hoặc doanh nghiệp có những chương trình nhằm phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ) không? (nếu có xin cho biết tỉ lệ phần trăm trên doanh thu hàng năm dành cho hoạt động R&D hoặc chi phí hàng năm dành cho hoạt động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ)			4	

b. Các giải pháp đổi mới sáng tạo trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp ?			2	
c. Công nghệ doanh nghiệp đang áp dụng cho quy trình sản xuất là do doanh nghiệp tự nghiên cứu hay nhập khẩu, tính cập nhật ?	Tự nghiên cứu <input type="checkbox"/>	Nhập khẩu <input type="checkbox"/>	3	
d. Doanh nghiệp có chiến lược đầu tư và đổi mới công nghệ, quản lý bán hàng cho doanh nghiệp hay không ?			1	

7. Tầm nhìn chuyên giao thể hệ: 10 điểm	Có	Không	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực			3	
b. Có giải pháp áp dụng để đào tạo nguồn nhân lực			3	
c. Doanh nghiệp dành ra bao nhiêu phần trăm (%) trên doanh thu hàng năm để đầu tư cho nguồn nhân lực			4	

a. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực (nếu có):

.....

.....

.....

b. Có giải pháp áp dụng để đào tạo nguồn nhân lực (liệt kê nếu có):

.....

.....

c. % doanh thu hàng năm để đầu tư cho nguồn nhân lực:

.....

.....

8. Quảng bá thương hiệu: 20 điểm	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
a. Sơ lược về tầm nhìn và mục tiêu định vị và phát triển thương hiệu của doanh nghiệp – và những hoạt động để thực hiện:	4	
b. Các hoạt động quảng bá thương hiệu doanh nghiệp đang áp dụng:	4	
c. Doanh nghiệp có kế hoạch và giải pháp bảo vệ thương hiệu hay không? (Các công cụ bảo vệ thương hiệu: (1) chống hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; (2) sử dụng các biện pháp kỹ thuật, (3) sử dụng các rào cản tâm lý; (4) sử dụng rào cản chi phí chuyển đổi; (5) các chương trình khách hàng thường xuyên và các biện pháp khác của doanh nghiệp)	6	
d. Doanh nghiệp có các báo cáo nghiên cứu về tiếp thị không? Nếu có xin tóm lược một số kết quả của báo cáo gần nhất về: Độ nhận biết thương hiệu như: <i>Share of voice</i> (SOV); Top of mind (TOM); Brand awareness; Các phản hồi đánh giá của khách hàng về thương hiệu nếu có...	6	

9. Hệ thống quản lý và độ phủ của thương hiệu: 20 điểm	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
<p>a. Cho biết thị phần sản phẩm/dịch vụ của doanh nghiệp, dựa theo nguồn dữ liệu nào? + Thị phần: + Nguồn dữ liệu:</p>	8	
<p>b. Số lượng đại lý tiêu thụ của doanh nghiệp là bao nhiêu? Mức tăng hàng năm so với đối thủ cạnh tranh là ít, trung bình hay nhiều: + Số lượng đại lý tiêu thụ của doanh nghiệp: + Mức tăng hàng năm: ít: <input type="checkbox"/> Trung bình: <input type="checkbox"/> Nhiều: <input type="checkbox"/></p>	6	
<p>c. Những giải pháp doanh nghiệp đang và sẽ áp dụng để tiếp cận khách hàng trong thời đại của cuộc cách mạng số :</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	4	
<p>d. Để phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động cho doanh nghiệp, trong thời gian qua doanh nghiệp có nâng cấp hệ thống quản lý hay không ?</p>	2	
<p><input type="checkbox"/> Không</p>		
<p><input type="checkbox"/> Có: Những chương trình nào? </p>		

10. Chất lượng và an toàn: 20 điểm	Điểm tối đa	Điểm doanh nghiệp tự chấm
<p>a. Tóm tắt tầm nhìn và chiến lược về chất lượng và công tác</p>	2	

Quản lý rủi ro (risk management) của doanh nghiệp:		
b. Doanh nghiệp có công bố hoặc đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm/dịch vụ không (nếu có liệt kê):	6	
c. Các giải pháp quản lý chất lượng đang áp dụng để bảo đảm thực thi chính sách chất lượng đã công bố (nếu có liệt kê)?	4	
d. Biện pháp nhằm cung cấp thông tin cho khách hàng một cách rõ ràng về tính năng, chất lượng sản phẩm/dịch vụ (nếu có liệt kê)?	4	
e. Doanh nghiệp có đổi mới công nghệ để tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm phát thải ra môi trường, sử dụng nguyên vật liệu thân môi trường hay không (nếu có liệt kê)?	2	
f. Doanh nghiệp có đầu tư đổi mới công nghệ để tiết kiệm tiêu thụ điện năng, tiết kiệm năng lượng sử dụng, giảm mức tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch hay không (nếu có liệt kê)?	2	

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TP.HCM, ngày tháng năm 2020

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)